| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH P.Ố V**<br>**TỈNH P** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh P.úc** |
| Số: 301/2023/QĐST-HNGĐ | *V, ngày 06 tháng 11 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 395/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 giữa:

***- Nguyên đơn:*** **Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989;**

Địa chỉ: Số nhà 429, tổ 23, khu 3, P. Dữu Lâu, TP. Việt Trì, tỉnh P.

**- Bị đơn: Anh Trần Quang C, sinh năm 1987;**

Địa chỉ: Tổ 27, khu 3, P. Nông Trang, TP. Việt Trì, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi P.ạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Quang C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Quang C đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Trần Hồng P, sinh ngày 01/8/2022. Ly hôn, giao cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Hồng P cho đến khi thành niên lao động tự túc được. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 1.500.000đ/tháng, kể từ tháng 11 năm 2023 đến khi con thành niên, phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng.

Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Quang C đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án P.í: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và xin chịu thay anh Trần Quang C 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án P.í cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0004346 ngày 03/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. V, tỉnh P.

4. Quyết định này có hiệu lực P.áp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P.úc thẩm.

*Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người P.ải thi* hành *án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TP. Việt Trì, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- UBND P. N, TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM P.ÁN**

**Đào Thị H**